

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /NQ-HĐND

Kbang, ngày 28 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân
xã Kbang, Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KBANG
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số Luật hoạt động giám sát Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 600/NQ-TTHĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân xã Kbang;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã về việc thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-TTHĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về phê chuẩn số lượng, danh sách Phó trưởng ban và Ủy viên của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã ban hành quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân xã khóa I nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Xét đề nghị của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân xã tại Tờ trình số 07/TTr-TTHĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc đề nghị ban hành Quy chế làm việc của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế làm việc của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân xã Kbang, Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã; Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá I, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 28 tháng 07 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Tổ đại biểu và Đại biểu HĐND xã;
- Các đơn vị tỉnh, TW trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn, làng trên địa bàn xã;
- Website xã;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

[Signature]
Nguyễn Thanh Dũng



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ K'BANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

làm việc của Ban Văn hóa- Xã hội Hội đồng nhân dân
Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

(kèm theo Nghị quyết số 14 /NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã (sau đây gọi tắt là Ban) khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, ủy viên Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã và các tổ chức, cá nhân liên quan khi tham gia các hoạt động do Ban tổ chức thực hiện.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số; trường hợp số phiếu biểu quyết bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Trưởng Ban. Mọi hoạt động của Ban tuân thủ quy định của pháp luật và Quyết định này; đảm bảo sự lãnh đạo của Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND xã, sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của Thường trực HĐND xã. Ban chịu trách nhiệm và báo cáo công tác về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách trước HĐND xã.

2. Ban có Trưởng Ban (không là đại biểu HĐND) hoạt động kiêm nhiệm; Phó Trưởng Ban là đại biểu HĐND xã hoạt động chuyên trách, các Ủy viên là đại biểu HĐND xã hoạt động kiêm nhiệm và 01 chuyên viên.

3. Phó Trưởng Ban giúp Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trưởng Ban và chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban; chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; tham gia các hoạt động, các cuộc họp của Ban, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

Phó Trưởng Ban trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công phụ trách, đối với các nội dung cần có ý kiến của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban còn có ý kiến khác thì Phó Trưởng Ban được phân công phụ trách lĩnh vực đó báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định.

4. Các Ủy viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trước HĐND xã và Thường trực HĐND xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban, Trưởng Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công

tham gia các hoạt động của Ban và các cuộc họp của Ban; thảo luận những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

5. Đối với các nội dung cần biểu quyết của Ban thì biểu quyết công khai (bằng hình thức giơ tay) hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp của Ban và phải được trên 50% tổng số uỷ viên Ban dự họp đồng ý. Trường hợp số phiếu biểu quyết bằng nhau thì quyết định theo ý kiến của Trưởng Ban.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN**

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban

1. Ban của Hội đồng nhân dân là cơ quan của Hội đồng nhân dân, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân; giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân.

2. Xây dựng chương trình công tác hằng năm được căn cứ vào Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của HĐND xã, Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND, của Thường trực HĐND xã và tình hình thực tiễn của địa phương để xác định nhiệm vụ công tác trong năm của Ban.

3. Tham gia chuẩn bị nội dung các kỳ họp của HĐND. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề án trình HĐND xã liên quan đến lĩnh vực do HĐND xã hoặc Thường trực HĐND xã phân công.

4. Giúp HĐND xã, Thường trực HĐND xã giám sát hoạt động của UBND xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã trong các lĩnh vực tại khoản 1 Điều này; giám sát văn bản quy phạm pháp luật do UBND xã và Nghị quyết của HĐND xã Ban hành thuộc lĩnh vực tại khoản 1 Điều này; giám sát việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của các cơ quan, tổ chức khi được HĐND xã hoặc Thường trực HĐND xã phân công.

5. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực tại khoản 1 Điều này theo sự phân công của HĐND xã, Thường trực HĐND xã và những vấn đề bức xúc, nổi cộm được dư luận xã hội phản ánh, đại biểu, cử tri và Nhân dân quan tâm.

6. Báo cáo kết quả công tác và hoạt động giám sát, khảo sát với HĐND xã và Thường trực HĐND xã.

7. Tham gia đề xuất: Nội dung giám sát chuyên đề của HĐND xã, Thường trực HĐND xã thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; nội dung chất vấn tại Kỳ họp HĐND xã, nội dung chất vấn và giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND xã thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban

1. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ của Ban và chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban trước HĐND xã, Thường trực HĐND xã. Thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

2. Xử lý các thông tin, văn bản của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân gửi đến Ban; trao đổi trực tiếp với các Phó Trưởng Ban để biết hoặc thống nhất phối hợp với bộ phận kế toán xã thực hiện trước và thông báo uỷ viên Ban; ký, duyệt các khoản kinh phí tạm ứng, thanh toán phục vụ hoạt động của Ban theo quy định pháp luật.

3. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban; triển khai thực hiện chương trình giám sát và chủ trì các cuộc giám sát, khảo sát của Ban.

4. Báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo thẩm tra và báo cáo kết quả giám sát, khảo sát của Ban với HĐND xã, Thường trực HĐND xã.

5. Xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức thuộc trách nhiệm giải quyết của UBND xã do Thường trực HĐND xã chuyển Ban xử lý.

6. Tham dự các hội nghị, cuộc họp của Thường trực HĐND do các cơ quan đơn vị xã và địa phương thuộc lĩnh vực phụ trách.

7. Cử Ủy viên của Ban tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã.

8. Thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND xã, UBND xã, Ủy Ban MTTQ Việt Nam; duy trì mối liên hệ với các uỷ viên của Ban và các Ban của HĐND xã.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban

1. Chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai chương trình giám sát, khảo sát của Ban, theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát liên quan đến lĩnh vực: giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, thông tin, du lịch, thể dục thể thao và các lĩnh vực khác được Thường trực HĐND xã phân công; thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án và cho ý kiến đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND xã do HĐND hoặc Thường trực HĐND xã phân công liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

2. Điều hành công việc của Ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền khi Trưởng Ban đi vắng; báo cáo Trưởng Ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

3. Kiểm tra, duyệt hoàn chỉnh lần cuối nội dung các báo cáo, văn bản của Ban trước khi trình Trưởng Ban ký; ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban khi Trưởng Ban đi vắng hoặc ủy quyền.

4. Xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức do Thường trực HĐND xã chuyển Ban xử lý liên quan đến lĩnh vực của Ban.

5. Phụ trách giữ mối quan hệ phối hợp công tác với: phòng Văn hoá - Xã hội, Trung tâm phục vụ Hành chính công, các Trường học; Trạm Y tế và các đơn vị liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

6. Tham dự các kỳ họp của HĐND, phiên họp do các cơ quan xã và địa phương thuộc lĩnh vực theo sự phân công của Trưởng Ban. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND xã, Trưởng Ban phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ viên Ban

1. Các Ủy viên Ban chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công; tham gia các hoạt động, các phiên họp của Ban, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

2. Được phân công nghiên cứu chuyên sâu một số nội dung, chuyên đề.

3. Tham gia ý kiến và gửi báo cáo về các vấn đề khi Ban yêu cầu; có quyền đề nghị Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thành lập Đoàn giám sát, khảo sát về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban.

4. Tham dự các phiên họp, khảo sát, giám sát và các hoạt động khác của Ban theo giấy mời, kế hoạch. Trong trường hợp không thể tham dự thì báo cáo xin phép Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban.

5. Đề xuất nội dung giám sát, khảo sát hằng năm với Trưởng Ban; đề nghị Ban đưa ra xem xét các văn bản của UBND xã và các Nghị quyết của HĐND xã có dấu hiệu trái pháp luật; đề nghị Ban đưa ra xem xét giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền của Ban khi xét thấy các khiếu nại, tố cáo có cơ sở.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban.

Điều 7. Nhiệm vụ của Chuyên viên Ban

1. Chuyên viên Ban chịu trách nhiệm toàn diện tham mưu, giúp việc Ban để tổ chức các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

2. Chuyên viên Ban tham mưu đề xuất nguồn kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban theo quy định.

3. Chuyên viên Ban phối hợp với Phó Trưởng Ban phụ trách lập dự toán chi phục vụ hoạt động của Ban, báo cáo Thường trực HĐND xã trước khi gửi đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Tham mưu chuẩn bị nội dung, chương trình, làm thư ký các phiên họp của Ban, thư ký các cuộc giám sát, khảo sát của Ban.

5. Tham mưu công tác thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, đề án theo sự phân công của Ban.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND xã, Trưởng, Phó Ban phân công.

Chương III HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA BAN

Điều 8. Hoạt động chuẩn bị kỳ họp HĐND xã

1. Đề xuất Thường trực HĐND xã các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình kỳ họp HĐND xã; báo cáo công tác 06 tháng, công tác năm của Ban trình kỳ họp thường lệ HĐND xã theo quy định.

2. Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp của HĐND xã, chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ kỳ họp của HĐND xã.

3. Tổ chức thẩm tra các Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND xã theo sự phân công của Thường trực HĐND xã.

4. Tổ chức họp Ban để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các uỷ viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND xã trước khai mạc kỳ họp HĐND xã; phân công uỷ viên Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu người trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

Điều 9. Hoạt động thẩm tra và cho ý kiến đối với các nội dung do Thường trực HĐND xã phân công

1. Hoạt động thẩm tra của Ban thực hiện theo quy định tại Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và Điều 78 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Nội dung thẩm tra của Ban tại các kỳ họp HĐND xã và phiên họp Thường trực HĐND xã được thực hiện theo sự phân công của Thường trực HĐND xã.

2. Trình tự thực hiện và xây dựng báo cáo thẩm tra: Thực hiện theo quy định Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

3. Sau khi kết thúc thẩm tra, Ban có thể tổ chức họp hoặc gửi dự thảo báo cáo tới uỷ viên Ban để tham gia ý kiến trước khi ký Ban hành. Trường hợp còn có nội dung chưa thống nhất, Ban báo cáo và xin ý kiến Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định hoặc theo đề nghị báo cáo thẩm tra của Thường trực HĐND xã.

4. Khi có sự phân công của Thường trực HĐND xã đối với các nội dung cho ý kiến giữa hai kỳ họp HĐND xã, Ban tổ chức cuộc họp cho ý kiến theo quy định.

Điều 10. Hoạt động giám sát, khảo sát

1. Ban tiến hành hoạt động giám sát theo quy định tại Mục 3, từ Điều 76 đến Điều 82 Chương 3 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

2. Trình tự thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát:

a) Căn cứ vào Chương trình giám sát, khảo sát hằng quý, hằng năm; Phó trưởng Ban phụ trách lĩnh vực được Trưởng Ban phân công, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Trưởng Ban triển khai nội dung giám sát, khảo sát: Xây dựng quyết định thành lập đoàn, kế hoạch, đề cương giám sát, khảo sát, sưu tầm tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, khảo sát; báo cáo Trưởng Ban và gửi tài liệu để các uỷ viên Ban nghiên cứu chậm nhất 20 ngày trước ngày dự kiến tổ chức giám sát, khảo sát.

b) Tổ chức lấy ý kiến của uỷ viên Ban và lấy ý kiến chuyên gia tư vấn về nội dung giám sát, khảo sát (nếu cần thiết). Trước thời điểm dự kiến tổ chức giám sát, khảo sát 15 ngày, Ban xem xét, thông qua quyết định, kế hoạch, đề cương giám sát, khảo sát và gửi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát.

c) Ban gửi Thông báo chương trình và thành phần Đoàn giám sát, khảo sát (sau đây gọi tắt là Đoàn) cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát chậm nhất là 10 ngày trước ngày Đoàn làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu

sự giám sát, khảo sát.

d) Sau khi nhận được báo cáo bằng văn bản và các tài liệu liên quan (nếu có) của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát, các uỷ viên Ban có trách nhiệm tự nghiên cứu báo cáo hoặc nghiên cứu các nội dung do Trưởng Ban phân công và gửi kết quả nghiên cứu (*nếu có vấn đề phức tạp, nghiêm trọng*) về Ban để tổng hợp phục vụ hoạt động giám sát, khảo sát.

đ) Tổ chức giám sát, khảo sát trực tiếp tại các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát theo kế hoạch, thông báo của Ban.

e) Phó Trưởng Ban được phân công xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát, khảo sát và lấy ý kiến của uỷ viên Đoàn. Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, khảo sát, Đoàn báo cáo kết quả giám sát, khảo sát với Ban. Sau khi Ban cho ý kiến, hoàn chỉnh báo cáo ký Ban hành, gửi Thường trực HĐND xã và thông báo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát theo quy định.

f) Sau cuộc giám sát, khảo sát Ban phân công uỷ viên theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị của Ban đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát.

3. Tham gia đề xuất nội dung giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND xã: Theo quy định tại khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 67 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và qua theo dõi hoạt động giám sát, kiến nghị của cử tri, Ban đề xuất nội dung giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND xã theo quy định.

Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Ban thực hiện nhiệm vụ thông qua cuộc họp và quyết định theo ý kiến biểu quyết của tập thể Ban hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản trong trường hợp vì lý do khách quan, Ban không tổ chức được cuộc họp.

Các cuộc họp của Ban phải được lập thành biên bản. Biên bản phải ghi đầy đủ nội dung các ý kiến phát biểu và diễn biến cuộc họp, ý kiến kết luận của chủ trì cuộc họp và kết quả biểu quyết (nếu có). Ban phân công chuyên viên của Ban giúp Ban làm thư ký ghi chép nội dung các cuộc họp của Ban.

2. Chế độ họp

a) Ban tổ chức họp thường lệ một tháng một lần vào ngày tuần cuối của tháng để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác trong tháng và triển khai nhiệm vụ công tác tháng sau.

b) Ban tổ chức họp tổng kết đánh giá kết quả hoạt động 6 tháng cuối năm, tổng kết năm trước khi trình kỳ họp thường lệ HĐND xã; họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân lãnh đạo Ban, xếp loại các uỷ viên Ban; ngoài ra, Ban còn tổ chức họp khác khi có yêu cầu.

c) Ban tổ chức họp Ban để thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, tờ trình, đề

án, nghe báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, khảo sát.

d) Ban tổ chức họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban, của Thường trực HĐND xã.

3. Chuẩn bị nội dung họp của Ban

Để đảm bảo nội dung tại các cuộc họp của Ban, Phó Trưởng Ban phụ trách lĩnh vực được phân công có trách nhiệm tham mưu Trưởng Ban chuẩn bị trước dự thảo các nội dung báo cáo hoặc nội dung cần cho ý kiến được Thường trực HĐND xã phân công.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Phó Trưởng Ban và ủy viên Ban có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao cho Trưởng Ban. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề đột xuất hoặc phát sinh thuộc lĩnh vực phụ trách, cần kịp thời báo cáo Trưởng Ban.

2. Báo cáo định kỳ, đột xuất; kế hoạch, chương trình và các tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban, phải được gửi đến Lãnh đạo và các ủy viên Ban.

3. Các văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban phải được gửi đến các ủy viên Ban, có thể kết hợp gửi qua hộp thư điện tử cá nhân và nhóm zalo của Ban.

Điều 13. Tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND xã và các Ban HĐND xã

a) Căn cứ Quyết định thành lập Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND xã đã được HĐND, Thường trực HĐND xã quyết định cụ thể đích danh lãnh đạo Ban và ủy viên Ban thì ủy viên Ban nghiêm túc tham gia thực hiện theo quy định.

b) Trường hợp cử đại diện lãnh đạo Ban tham gia hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã và ủy Ban MTTQVN xã: Phó Trưởng Ban Thường trực xử lý văn bản đến, căn cứ theo lĩnh vực phụ trách trực tiếp trao đổi với Phó Trưởng Ban để thống nhất việc tham gia và báo cáo Trưởng Ban.

Chương V QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 14. Mối quan hệ phối hợp với các cơ quan tỉnh và Thường trực HĐND xã

1. Ban có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của tỉnh khi các cơ quan này về công tác tại địa phương.

2. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo, điều hòa, phân công của Thường trực HĐND xã theo Quy chế hoạt động của HĐND xã và Quy chế làm việc của Thường trực HĐND xã và Quy chế này.

Điều 15. Mối quan hệ với Ban Kinh tế- Ngân sách của HĐND xã

Ban phối hợp với Ban Kinh tế- Ngân sách của HĐND xã trong quá trình triển khai Chương trình công tác hằng năm, nhất là phối hợp trong việc sắp xếp lịch trình giám sát, khảo sát giữa các Ban, để lãnh đạo các Ban khác tham gia các hoạt

động của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã khi được mời.

Điều 16. Mối quan hệ với UBND xã, Ủy Ban MTTQ Việt Nam xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

1. Ban phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã trong việc chuẩn bị giúp HĐND xã quyết định nội dung kỳ họp; thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp của HĐND xã hoặc phiên họp Thường trực HĐND xã theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của xã giữa các kỳ họp HĐND; kịp thời kiến nghị biện pháp điều chỉnh những vấn đề bất hợp lý trong thực hiện Nghị quyết của HĐND xã theo chức năng, nhiệm vụ của Ban; thực hiện chức năng giám sát, đôn đốc các cơ quan chuyên môn của UBND xã trong việc thực hiện Nghị quyết HĐND xã.

2. Thường xuyên phối hợp với Ban Thường trực ủy Ban MTTQ Việt Nam xã trong các hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và mời đại diện Ban Thường trực Ủy Ban MTTQ Việt Nam xã tham gia Đoàn giám sát của Ban khi cần thiết.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được tập thể Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã thông qua và được thực hiện trong nhiệm kỳ 2021 - 2026; Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các ủy viên Ban và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc bất cập hoặc quy định pháp luật liên quan, Ban xem xét, điều chỉnh, bổ sung và trình Thường trực HĐND xã xem xét trước khi trình HĐND xã quyết định. /.